Ngày soạn: Ngày soạn:

**Tiết 30: Bài 26: BƯỚC PHÁT TRIỂN MỚI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1950-1953)**

**I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức:** học sinh hiểu:

Giai đoạn phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc từ chiến dịch Biên giới 1950. Sau chiến thắng Biên giới kháng chiến của ta được đẩy mạnh

**2. Kỹ năng:** Phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử, sử dụng lược đồ

**3. Thái độ:** Bồi dưỡng lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết dân tộc, niềm tin vào sự lãnh đạo của đảng và HCT

***4. Năng lực hướng tới:***

 - Năng lực chung: Năng lực ghi nhớ, năng lực phân tích, đánh giá, tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ, giao tiếp.....

 - Năng lực chuyên biệt:Năng lực phân tích sự kiện lịch sử, năng lực tái hiện sự kiện lịch sử, năng lực đánh giá, nhận xét sự kiện lịch sử, thông qua sử dụng ngôn ngữ thể hiện chính kiến của mình về vấn đề lịch sử.....

**II. PHƯƠNG PHÁP , KĨ THUẬT DẠY HỌC**

**-** Dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan,..

**III. CHUẨN BỊ**

 **1.Giáo viên**

 - Phương pháp:Trực quan,tổ chức các hoạt động nhóm,cá nhân,tập thể cho HS

- Chương trình giáo dục,Hướng dẫn chuẩn kiến thức kĩ năng

 - Sách giáo khoa, sách giáo viên, vở bài tập

 - Bản đồ, tranh ảnh liên quan

 **2. Học sinh**

- Đọc trước sách giáo khoa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh liên quan tới bài học theo sự định hướng của GV

 **IV. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY**

**1. Tổ chức lớp: (1’)**

 **2. Kiểm tra (**Lồng ghép trong bài mới)

 **3.Dạy học bài mới(44’)**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 1: Khởi động (2’)****GV cho hs khởi động bằng trò chơi” Ai thông minh hơn” sau đó dẫn dắt vào bài:**Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay |
| **HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức (20’)** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| G: Trình bày hoàn cảnh lịch sử thế giới.? Sau chiến dịch Việt Bắc 1947 tình hình nước ta như thế nào.? Nhận xét về hoàn cảnh.? Bước vào thu đông 1950, âm mưu của Pháp – Mĩ ở Đông Dương như thế nào? nhận xét.G: Giới thiệu trên lược đồ hệ thống phòng thủ của địch trên đường số 4 và hành lang Đông Tây.G: Trình bày chủ trương của ta. G: Giới thiệu H46.? Tại sao ta mở chiến dịch biên giới 1950? nhận xét.G: Tường thuật trên lược đồ.? Vì sao ta lại chọn điểm đánh địch ở Đông Khê? Tác dụng.? Chiến dịch biên giới thắng lợi có ý nghĩa như thế nào.G: Từ chiến dịch này ta liên tiếp chủ động tiến công địch dành thắng lợi.? Gọi Hs lên tường thuật diễn biến chiến dịch Biên giới .**Hoạt động2: Âm mưu đẩy mạnh chiến tranh xâm lược đông Dương của Thực dân Pháp.****\*Mục tiêu: Hs nắm được âm mưu của địch.**? Sau thất bại trong chiến dịch biên giới thu đông 1950, thực dân Pháp và Mĩ có âm mưu gì ở Đông Dương? Nhận xét.? Sự kiện nào chứng tỏ Mĩ ngày càng can thiệp sâu vào đông Dương? Nội dung cơ bản và mục đích của kế hoạch ĐơlatđtatxinhiG: Nhận xét và kết luận.**Hoạt động 3: Đại hội toàn quốc của Đảng lần thứ hai.****\*Mục tiêu: Hs nắm được hoàn cảnh nội dung của đại hội toàn quốc lần 2.**? Từ phần I-II ở trên em hãy cho biết ĐHTQ lần 2 của đảng họp trong hoàn cảnh nào.G: Nhận xét và kết luậnG: Giới thiệu nội dung cơ bản.? Đai hội toàn quốc có ý nghĩa như thế nào với CMVN.G: Đại hội đại biểu lần II của đảng có ý nghĩa như “đại hội kháng chiến thắng lợi” | HĐ: Cả lớp- Lực lương kháng chiến của ta trưởng thành vượt bậc, chuẩn bị chu đáo về mọi mặt.- Có nhiều thuận lợi cho cuộc kháng chiến của ta.- Ngăn chặn ảnh hưởng củaCM Trung Quốc, tiến tới đè bẹp cuộc kháng chiến của nhân dân ta ( Bắng tiến công lên Việt Bắc).-> Nguy hiểm, kiên cố.- Xuất phát từ hoàn cảnh thế giới và Đông Dương thuận lợi-> tiêu diệt bộ phận sinh lực địch, khai thông đường liên lạc quốc tế, củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc->tạo điều kiện đẩy mạnh cuộc kháng chiến-> kịp thời sáng suốt.Hs: Cả lớp theo dõi- Cách đánh “điểm diệt viện”-> chặt đứt tuyến phòng thủ của địch-> cô lập đón cánh quân tiếp viện của chúng để tiêu diệt- Quân Pháp: làm thất bại âm mưu và kế hoạch Rơne của chúng.- Ta: Mở đầu cho giai đoạn ta giành quyền chủ động => trưởng thành của quân đội và kháng chiến của ta.HĐ: Cá nhân- Cả lớp theo dõi và nhận xétHĐ: Cả lớpH: Dựa vào sách giáo khoa trả lời.- Mĩ và Pháp kí Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương- Nhằm gấp rút xây dựng lại lực lượng, bình định vùng tạm chiến,kết hợp với phản công và tiến công lực lượng CM.HĐ: Cả lớp- Ta có thắng lợi ngoại giao đầu năm 1950; được các nước Trung Quốc ,Liên Xô và các nước dân chủ khác ủng hộ.- Thắng lợi quân sự: Chiến thắng biên giới.- Phải đứng trước âm mưu mới của Pháp – Mĩ.Cả lớp tiếp thu.- Mốc đánh đấu bước trưởng thành của Đảng trong quá trình lãnh đạo CM-> thúc đẩy cuộc kháng chiến chống Pháp đi đến thắng lợi. | **1) HOÀN CẢNH LỊCH SỬ MỚI.****a) Thế giới ?****b) Trong nước?****2) Chiến dịch biên giới 1950.**a) **Âm mưu của địch****b) Chủ trương của ta.**- 6/1950: Mở chiến dịch biên giới.c**) Diễn biến.****d) kết quả?****c) ý nghĩa.****II) ÂM MƯU ĐẨY MẠNH CHIẾN TRANH XÂM LƯỢC ĐÔNG DƯƠNG CỦA THỰC DÂN PHÁP.**- 12/1950: Kế hoạch ĐơLatđtatxinhi.**III) ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ HAI CỦA ĐẢNG** (2/1951).**1) Hoàn cảnh**- 2/1951 tại Chiêm Hoá, Tuyên Quang.**2) Nội dung.**- Báo cáo chính trị?- Đổi tên Đảng: Đảng lao động Việt Nam.- Bầu BCH Trung ương Đảng.**3) ý nghĩa.** |

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 3: Hoạt động luyện tập (10')****Mục tiêu:** Luyện tập củng cố nội dung bài học**Phương pháp dạy học:** Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua**Định hướng phát triển năng lực:**  Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử |
| GV đưa câu hỏi HS thảo luận:So sánh chiến dịch việt Bắc 1947 với chiến dịch biên Giới 1950 về:Chủ trương, cách đánh, lực lượng, kết quả, ý nghĩaH: Thảo luận và trình bày ý kiến.G: Chốt bàng bảng thống kê:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung | Chiến dịch Việt Bắc | Chiến dịch Biên Giới |
| Chủ trương | - đối phó, chủ động chặn đánh | - Chủ động tiến công |
| Cách đánh | - Bao vây, chia cắt, cô lập, tập kích. | - Đánh điểm để diệt viện |
| Lực lượng | - Yếu hơn địch | - Lực lượng áp đảo hơn địch |
| Kết quả | - Bảo vệ được căn cứ điạ việt Bắc | - Giải phóng biên giới, bảo vệ Việt Bắc |
| ý nghĩa | - Cơ quan đàu não được bảo vệ, bộ đội chủ lực đươc trưởng thành | - Chuyển từ phòng ngự-> tấn công, liên tiếp giành được thắng lợi. |

 |
| **HOẠT ĐỘNG 4: Hoạt động vận dụng (8’)****Mục tiêu:** Vận dụng làm bài tập **Phương pháp dạy học:** Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua**Định hướng phát triển năng lực:**  Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử |
| Âm mưu của thực dân Pháp - Mĩ sau thất bại ở Biên giới?Tại sao ta mở chiến dịch Biên giới thu – đông năm 1950H. Diễn biến, kết quả,ý nghĩa của chiến dịch Biên giới  |
|  |
| **HOẠT ĐỘNG 5: Hoạt động tìm tòi và mở rộng (2’)** |
| Vẽ sơ đồ tư duy khái quát lại nội dung bài học**a. Bài cũ**:- học bài theo câu hỏi SGK.- Làm các bài tập trong vở bài tập.b. Bài mới: Chuẩn bị các mục tiếp theo: IV, V:+ Phát triển hậu phương về mọi mặt được thể hiện như thế nào?+Nêu những thắng lợi trên mặt trận quân sự? ý nghĩa |

**Rút kinh nghiệm:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Ngày soạn: Ngày soạn:

**Tiết 34: Bài 26: BƯỚC PHÁT TRIỂN MỚI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1950-1953) *(tiếp)***

**I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức:** học sinh hiểu:

Sau chiến thắng Biên giơi ta tiếp tục đẩy mạnh công tác hậu phương và đấu tranh để giữ vững quyền chủ động trên chiến trường

**2. Kỹ năng***:* Phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử, sử dụng lược đồ

**3. Thái độ:** Bồi dưỡng lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết dân tộc, niềm tin vào sự lãnh đạo của đảng và HCT

**4. Năng lực hướng tới:**

 - Năng lực chung: Năng lực ghi nhớ, năng lực phân tích, đánh giá, tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ, giao tiếp.....

 - Năng lực chuyên biệt:Năng lực phân tích sự kiện lịch sử, năng lực tái hiện sự kiện lịch sử, năng lực đánh giá, nhận xét sự kiện lịch sử, thông qua sử dụng ngôn ngữ thể hiện chính kiến của mình về vấn đề lịch sử.....

**II. PHƯƠNG PHÁP , KĨ THUẬT DẠY HỌC**

**-** Dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan,..

**III. CHUẨN BỊ**

 **1.Giáo viên**

 - Phương pháp:Trực quan,tổ chức các hoạt động nhóm,cá nhân,tập thể cho HS

- Chương trình giáo dục,Hướng dẫn chuẩn kiến thức kĩ năng

 - Sách giáo khoa, sách giáo viên, vở bài tập

 - Bản đồ, tranh ảnh liên quan

 **2. Học sinh**

- Đọc trước sách giáo khoa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh liên quan tới bài học theo sự định hướng của GV

**IV. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY**

**1. Tổ chức lớp: (1’)**

 **2. Kiểm tra (**Lồng ghép trong bài mới)

 **3.Dạy học bài mới(44’)**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 1: Khởi động (2’)****GV cho học sinh xem video về cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta sau đó dẫn dắt vào bài:**Sau chiến dịch biên giới 1950 lực lượng kháng chiến của ta đã trưởng thành vượt bậc cả về hậu phương và trên chiến trường. Ta đã đủ sức mở những chiến dịch lớn, mở đầu là chiến dịch Thượng Lào. |
| **HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức (20’)** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| G: Cho hs hoạt động nhóm: Nghiên cứu sgk cho biết: những thành tựu đạt được trong phát triển hậu phương từ sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 2 của Đảng.N1: Chính trị – ý nghĩa.N2: Kinh tế – ý nghĩa.N3: Văn hoá, giáo dục – ý nghĩa.G: Chốt ý đúng.**Hoạt động2: Giữ vững quyền chủ động đánh địch trên chiến trường.** **\* Mục tiêu:Hs nắm được những thắng lợi trên chiến trường.**G: Sau chiến thắng biên giới 1950, quân ta liên tiếp mở những chiến dịch tiến công và phản công vào phòng tuyến của địch ở cả ba chiến trường: Đồng bằng, trung du, rừng núi nhằm phá tan âm mưu đẩy mạnh chiến tranh của Pháp, Mĩ, giữ vững quyền chủ động đánh địch.? ở trung du và đồng bằng ta mở các chiến dịch nào?G: Tường thuật những chiến dịch tiêu biểuG: Sau ba chiến dịch ta rút kinh nghiệm chỉ mở chiến dịch ở vùng núi, còn mở chiến dịch ở trung du và đồng bằng ta chưa có lợi.? Sau ba chiến dịch phản ứng của TDP và Mĩ như thế nào.G: Lược thuật ba chiến dịch ở rừng núi.G: Lược thuật trên lươc đồ chiến dịch Tây Bắc và Thượng Lào.? Nhận xét về những thắng lợi của ta trên chiến trường và ý nghĩa của nó.G: Ta đã giành và giữ vừng quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ. | HĐ: Nhóm: Làm việc dựa vào SGk - đại diện trình bày, nhóm khác nhận xét bổ sung.-> Động viên toàn dân nhất là nông dân hăng hái tích cực tăng ra sản xuất, đóng góp sức người sức của phục vụ kháng chiến, bộ đội hăng hái chiến đấu.H: Cả lớp nghe.H: - Chiến dịch Tần Hưng Đạo.- Chiến dịch Hoàng Hoa Thám và chiến dịch Quang Trung->3 chiến dịch diệt được hơn 1 vạn địch tiêu diệt được nhiều cứ điểm quan trọng.H: Dựa vào sgk trả lời.- Cả lớp nghe, quan sát.H: Chiến thắng liên tiếp.-> Phá tan âm mưu hoà bình nối lại hành lang đông Tây của địch, củng cố căn cứ Việt Bắc; căn cứ của ta mở rộng nối liền với căn cứ địa kháng chiến của Lào.-> Thắng lợi của mối tình kháng chiến Việt - Lào | IV) PHÁT TRIỂN HẬU PHƯƠNG KHÁNG CHIẾN VỀ MỌI MẶT.**1) Chính trị.**- 3/3/1951: Mặt trận Liên Việt.- 11/3/1931: Liên minh nhân dân Việt- Miên – Lào.**2) Kinh tế:**- 12/1953: Luật cải cách ruộng đất.**3) Văn hoá:**- 7/1950: Cải cách giáo dục.V) GIỮ VỮNG QUYỀN CHỦ ĐỘNG ĐÁNH ĐỊCH TRÊN CHIẾN TRƯỜNG.**1) Chiến dịch ở trung du và đồng bằng.**- Chiến dịch Trần Hưng Đạo, Hoàng Hoa Thám và Quang Trung.**2) Chiến dịch ở rừng núi.**- 11/10/1951-> 23/2/1952 chiến dịch Hoà Bình.- Chiến dịch Tây Bắc.- 1953: Chiến dịch Thượng Lào. |

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 3: Hoạt động luyện tập (10')** |
| Hs1: Hãy điền các mốc thời gian vào ô trống sao cho đúng với sự kiện

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Sự kiện** |
|  | 1. Quân ta mở chiến dịch Hoà Bình |
|  | 2. Quân ta mở chiến dịch Tây Bắc |
|  | 3. Quân ta mở chiến dịch Thượng Lào |

? Hs2: Nêu những đơn vị kiến thức cơ bản cần nắm trong bài.G: Tổng kết lại:- Hoàn cảnh, nội dung Đại hội toàn quốc lần thứ hai của Đảng. - Sự phát triển hậu phương về mọi mặt phục vụ cho cuộc kháng chiến |
| **HOẠT ĐỘNG 4: Hoạt động vận dụng (8’)** |
| Lập bảng niên đại và sự kiện thắng lợi có ý nghĩa chiến lược của quân và dân ta trên các mặt trận quân sự, chính trị trong kháng chiến chống Pháp từ thu – đông 1950 đến trước đông – xuân 1953 -1954  |
|  |
| **HOẠT ĐỘNG 5: Hoạt động tìm tòi và mở rộng (2’)** |
| Vẽ sơ đồ tư duy khái quát lại nội dung bài họcSưu tầm một số hình ảnh liên quan bài học +Học bài cũ theo câu hỏi SGK+ Đọc, soạn Bài 27. cuộc kháng chiến toàn quốc….(1953 -1954) |

**Rút kinh nghiệm:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………